

PHẦN VĂN BẢN KHÁC
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

Số: 2666/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 07 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Chương trình Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp
trên địa bàn tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2010 của liên bộ Bộ Tài chính và Bộ Tư Pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư Pháp tại Tờ trình số 57/TTr-STP ngày 28/9/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai (*có Chương trình chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư Pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Lào Cai; Hội Doanh nhân tỉnh Lào Cai, Liên minh Hợp tác xã, Doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Lào Cai và các doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Nguyễn Văn Vịnh

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH

Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2666/QĐ-UBND ngày 07/10/2011
của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

Triển khai thực hiện Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (sau đây viết tắt là Nghị định số 66/2008/NĐ-CP), Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Thông tin pháp lý nhanh chóng, kịp thời và đầy đủ cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh (sau đây gọi chung là doanh nghiệp); bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ pháp chế doanh nghiệp; phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để doanh nghiệp kịp thời nắm bắt và vận dụng vào thực tiễn hoạt động, thực hiện các hoạt động kinh doanh đúng pháp luật.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp được tiếp cận, sử dụng thông tin đăng tải trên trang thông tin điện tử của tỉnh, được giải đáp pháp luật, cung cấp văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý của Nhà nước (không thuộc danh mục văn bản bí mật Nhà nước) mà doanh nghiệp quan tâm yêu cầu được cung cấp, đảm bảo sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, ngăn ngừa sự rủi ro trong hoạt động của doanh nghiệp.

2. Yêu cầu:

a) Chương trình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đảm bảo tính khả thi, đáp ứng được những yêu cầu, mục đích được quy định trong Nghị định số 66/2008/NĐ-CP nhằm thực hiện công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện hỗ trợ pháp lý đối với mọi doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh, không phân biệt hình thức sở hữu, hình thức tổ chức, quy mô kinh doanh và lĩnh vực hoạt động.

c) Các tổ chức đại diện của doanh nghiệp chủ động tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình; đồng thời, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức khác có liên quan để thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Chương trình này.

d) Các doanh nghiệp cần chủ động tìm hiểu pháp luật, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức đại diện của doanh nghiệp trong việc thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý.

đ) Kết hợp thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với thực hiện các Chương trình, dự án khác liên quan đến doanh nghiệp.

II. HÌNH THÚC VÀ NỘI DUNG HỖ TRỢ PHÁP LÝ

1. Xây dựng và khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật và thủ tục hành chính phục vụ hoạt động của doanh nghiệp:

a) Văn phòng UBND tỉnh duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh, HĐND thành phố Lào Cai, UBND huyện, thành phố; Quyết định của UBND tỉnh công bố các thủ tục hành chính áp dụng tại các cơ quan, đơn vị và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Công báo tỉnh (trừ các văn bản thuộc danh mục bí mật Nhà nước theo quy định của pháp luật).

b) Sở Tư pháp thực hiện rà soát hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp do HĐND, UBND tỉnh ban hành; thường xuyên cập nhật danh mục các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực thi hành, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp để doanh nghiệp biết, truy cập và khai thác.

c) Các sở, ban, ngành có trách nhiệm đăng tải các thủ tục hành chính áp dụng tại đơn vị và các văn bản hướng dẫn có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành phụ trách trên Website của đơn vị và gửi đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai.

d) Doanh nghiệp được tiếp cận, sử dụng thông tin đăng tải trên trang thông tin điện tử nói trên. Trong trường hợp văn bản pháp luật có hiệu lực pháp luật mà chưa được đăng tải trên Công báo, Trang thông tin điện tử của UBND tỉnh thì doanh nghiệp có quyền đề nghị cơ quan có liên quan cập nhật và đăng tải văn bản đó.

2. Biên soạn tài liệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật:

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và các tổ chức đại diện của doanh nghiệp biên soạn tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở địa phương ban hành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp (theo định kỳ 2 số/năm).

b) Các sở, ban, ngành chủ động phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động của doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp:

Định kỳ hàng năm hoặc khi doanh nghiệp có yêu cầu, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên ngành và các tổ chức của doanh nghiệp xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật và hướng dẫn kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp.

4. Giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp:

Các sở, ban, ngành của tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, bằng các hình thức quy định tại Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 66/2008/NĐ-CP, tổ chức tiếp nhận mọi vướng mắc, phản ánh của doanh nghiệp và thực hiện giải đáp hoặc chuyển đến các cơ quan chức năng có liên quan giải đáp pháp luật của doanh nghiệp về những trường hợp cụ thể liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp).

Yêu cầu giải đáp pháp luật của doanh nghiệp phải được trả lời trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày doanh nghiệp cung cấp đầy đủ thông tin có liên quan đến yêu cầu giải đáp pháp luật. Đối với các trường hợp có nội dung phức tạp hoặc liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước trong nhiều ngành, nhiều lĩnh vực thì thời hạn trả lời là không quá 30 ngày làm việc. Trường hợp không giải đáp pháp luật thì cơ quan được yêu cầu giải đáp phải nêu rõ lý do bằng văn bản hoặc trên Modul hỏi - đáp của Công thông tin điện tử tỉnh Lào Cai.

5. Tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật:

a) Các sở, ban, ngành của tỉnh khi nhận được kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến việc hoàn thiện các quy định pháp luật (through qua hình thức văn bản, ý kiến của các doanh nghiệp tại: Hội thảo, toạ đàm, modul hỏi - đáp...), có trách nhiệm xem xét, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình.

b) Sở Tư pháp làm đầu mối tiếp nhận, tổng hợp các kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến các quy định pháp luật, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới đối với các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền; hoặc kiến nghị các cơ quan Trung ương đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền ban hành của cơ quan Trung ương.

c) Sở kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức diễn đàn, hội thảo, đối thoại với doanh nghiệp để tiếp thu các kiến nghị, hoàn thiện pháp luật theo định kỳ hoặc khi cần thiết.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai Chương trình Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2010 của liên bộ Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Nguồn kinh phí thực hiện gồm: Ngân sách nhà nước, đóng góp của các doanh nghiệp, viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước.

2. Hàng năm các cơ quan, đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao thực hiện Chương trình Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Chương trình này, lập dự toán kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp cùng với dự toán chi hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp:

a) Chủ trì tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và làm đầu mối phối hợp với các cơ quan chuyên môn khác thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Là đầu mối giúp UBND tỉnh triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình này.

b) Định kỳ rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để cập nhật trên hệ cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh và kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản không còn phù hợp.

c) Định kỳ hàng năm hoặc theo yêu cầu, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh sơ kết, tổng kết và báo cáo Bộ Tư pháp về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Thực hiện nội dung có liên quan quy định tại Mục II Chương trình này.

2. Văn phòng UBND tỉnh:

a) Đăng tải kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan đến doanh nghiệp trên Công báo tỉnh.

b) Thực hiện nội dung có liên quan quy định tại Mục II Chương trình này.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tiếp nhận và giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của doanh nghiệp theo thẩm quyền.

- b) Thực hiện nội dung có liên quan quy định tại Mục II Chương trình này.
- c) Kết hợp các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với các hoạt động trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

4. Sở Tài chính:

- a) Thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo nội dung quy định tại Chương trình này.
- b) Thực hiện nội dung có liên quan quy định tại Mục II Chương trình này.

5. Các sở, ban, ngành có liên quan:

- a) Chủ động nắm bắt nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- b) Thực hiện nội dung có liên quan quy định tại Mục II Chương trình này.

6. UBND các huyện, thành phố:

- a) Căn cứ Chương trình này và tình hình thực tế, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương và bố trí kinh phí thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- b) Có trách nhiệm gửi các văn bản quy phạm pháp luật do cấp huyện ban hành về Văn phòng UBND tỉnh và Cổng thông tin điện tử của tỉnh để đăng tải, đồng thời đăng tải các văn bản này và đăng tải các thủ tục hành chính áp dụng tại địa phương, các văn bản hướng dẫn liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

7. Các tổ chức của doanh nghiệp (Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Lào Cai; Hội Doanh nhân tỉnh Lào Cai, Liên minh Hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Lào Cai....) và các doanh nghiệp được phép hoạt động trên địa bàn tỉnh Lào Cai có trách nhiệm:

- a) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh thực hiện các nội dung tại Mục II Chương trình này và chủ động thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- b) Chủ động phối hợp với Sở Tư Pháp và các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trong doanh nghiệp về những quy định pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh, sản xuất của doanh nghiệp, liên quan trực tiếp đến người lao động và người sử dụng lao động.

- c) Bố trí cán bộ pháp chế doanh nghiệp hoặc thuê luật sư tư vấn để giúp doanh nghiệp trong việc thực hiện pháp luật.

d) Chủ động kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về những vướng mắc trong cơ chế, chính sách của tỉnh ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp; phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh tổ chức diễn đàn, hội thảo, đối thoại với doanh nghiệp để tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp.

đ) Khuyến khích các tổ chức đại diện của doanh nghiệp, Đoàn Luật sư tỉnh Lào Cai, Hội Luật gia tỉnh và các tổ chức, cá nhân có chức năng cung cấp dịch vụ pháp lý tham gia thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 4 Điều 12 Nghị định số 66/2008/NĐ-CP.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các tổ chức của doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, định kỳ hàng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trước ngày 30/11 hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về Sở Tư pháp để tổng hợp, xây dựng dự thảo văn bản của UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp.. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình này, nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Nguyễn Văn Vịnh